

Số: 922 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 20 tháng 4 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục  
ban hành chương trình đào tạo, mở ngành đào tạo, dừng hoạt động  
của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ**

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật Giáo dục đại học và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường ĐHSP Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BGDDT ngày 18/01/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành đào tạo, đình chỉ hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDDT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDDT ngày 30/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDDT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Thông tư số 24/2017/TT-BGDDT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 25/2017/TT-BGDDT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐT ngày 12/5/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Vinh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục ban hành chương trình đào tạo, mở ngành đào tạo, dừng hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

**Điều 2.** Quy định này được áp dụng đối với ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ mở từ năm 2022.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Đào tạo, Đào tạo Sau Đại học, Kế hoạch - Tài chính, Hành chính Tổng hợp; Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu HCTH, ĐT.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



## QUY ĐỊNH

### Điều kiện, trình tự, thủ tục ban hành chương trình đào tạo, mở ngành đào tạo, dừng hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 922 /2022/QĐ-ĐHV ngày 10 tháng 4 năm 2022  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này nêu cụ thể điều kiện, trình tự, thủ tục ban hành chương trình đào tạo; mở ngành đào tạo; dừng hoạt động của ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

2. Quy định này áp dụng đối với các đơn vị đào tạo, đơn vị quản lý đào tạo tại Trường Đại học Vinh; các tổ chức và cá nhân liên quan.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Trong Quy định này các thuật ngữ: Danh mục thống kê ngành đào tạo; Ngành đào tạo; Nhóm ngành đào tạo; Lĩnh vực đào tạo; Ngành phù hợp; Thành phần của một chương trình đào tạo; Giảng viên được áp dụng theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 02/2022/TT-BGDĐT (sau đây viết tắt là Thông tư 02).

2. Đơn vị đào tạo là đơn vị trực tiếp thực hiện chức năng đào tạo, bao gồm: các trường thuộc, khoa, viện.

3. Đơn vị quản lý đào tạo là các đơn vị có chức năng tham mưu, giúp Hiệu trưởng trong việc tổ chức, quản lý công tác đào tạo, bao gồm: công tác tuyển sinh, tổ chức quản lý đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo, mở mã ngành; xét, công nhận tốt nghiệp cho người học.

#### Điều 3. Điều kiện mở ngành đào tạo

Điều kiện mở ngành đào tạo trong quy định này áp dụng theo quy định tại các Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư 02.

#### Điều 4. Xây dựng, đề xuất và phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo

1. Các đơn vị đào tạo có nhu cầu mở ngành đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo làm hồ sơ đề xuất mở mã ngành trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà trường. Hồ sơ làm theo mẫu ở phụ lục 1 của Quy định này.

2. Hội đồng khoa học và đào tạo của Nhà trường tổ chức thẩm định, cho kết luận về đề xuất chủ trương.

3. Căn cứ vào kết luận của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hiệu trưởng quyết định chủ trương xây dựng và ban hành chương trình đào tạo. Đơn vị quản lý đào tạo tham mưu tờ trình để Hiệu trưởng trình Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo.

4. Hội đồng Trường thẩm định hồ sơ đề xuất mở ngành, ra Quyết nghị phê

duyệt chủ trương mở ngành đào tạo.

#### **Điều 5. Xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo**

1. Chương trình đào tạo của Trường Đại học Vinh là chương trình đào tạo tiếp cận CDIO, đáp ứng các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia, các quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT và mục tiêu, tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường.

##### 2. Xây dựng chương trình đào tạo:

a) Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo.

b) Thành viên của Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo gồm: đại diện tiêu biểu cho đội ngũ giảng viên, có am hiểu về ngành, chuyên ngành đào tạo dự kiến xây dựng, trực tiếp tham gia giảng dạy hoặc quản lý và có kinh nghiệm về xây dựng và phát triển chương trình đào tạo; Chuyên gia phát triển chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng giáo dục; Đại diện giới tuyển dụng lao động trong lĩnh vực chuyên môn liên quan, có am hiểu về yêu cầu năng lực nghề nghiệp và các vị trí việc làm trong lĩnh vực của ngành đào tạo.

c) Hiệu trưởng quyết định tiêu chuẩn, số lượng, thành phần, cơ cấu và thành viên tham gia Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo; quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng và các thành viên.

d) Bản mô tả chương trình đào tạo trình Hội đồng thẩm định được thực hiện theo mẫu ở phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

##### 3. Thẩm định chương trình đào tạo:

a) Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo.

b) Thành viên Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo là những người có học hàm giáo sư, phó giáo sư, học vị tiến sĩ đúng ngành hoặc ngành gần đối với chương trình đào tạo thuộc ngành/chuyên ngành mới, các chuyên gia am hiểu về ngành/chuyên ngành, có năng lực xây dựng và phát triển chương trình đào tạo và bảo đảm chất lượng giáo dục đại học.

c) Hội đồng thẩm định có 05 thành viên, không là thành viên Hội đồng xây dựng, gồm: Chủ tịch, Thư ký, 02 uỷ viên phản biện thuộc 02 cơ sở đào tạo khác nhau và 01 uỷ viên Hội đồng là người đại diện cho đơn vị sử dụng lao động;

d) Các yêu cầu về thẩm định chương trình đào tạo thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT.

##### 4. Ban hành chương trình đào tạo:

Sau khi có kết luận của Hội đồng thẩm định, Hội đồng Khoa học và Đào tạo xem xét cho ý kiến. Trên cơ sở ý kiến của Hội đồng Khoa học và Đào tạo, Hiệu trưởng xem xét ra quyết định ban hành và áp dụng chương trình đào tạo.

5. Chương trình đào tạo của cơ sở giáo dục đại học nước ngoài trước khi được sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 36 Luật Giáo dục đại học phải được thẩm định theo quy định tại điều này.

## **Điều 6. Xây dựng đề án, chuẩn bị điều kiện mở ngành đào tạo**

1. Trên cơ sở chủ trương mở ngành được phê duyệt, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo, Tổ xây dựng đề án mở ngành.
2. Nội dung đề án mở ngành đào tạo bao gồm các nội dung quy định tại Điều 8 Thông tư 02. Cấu trúc đề án được trình bày theo mẫu ở phụ lục 3 kèm theo Quy định này.
3. Các minh chứng kèm theo đề án
  - a) Nghị quyết của Hội đồng trường phê duyệt chủ trương mở ngành đào tạo;
  - b) Biên bản thẩm định đề án mở ngành của Hội đồng thẩm định và Kết luận của Hội đồng khoa học và đào tạo;
  - c) Quyết định thành lập Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo, Hội đồng thẩm định; Biên bản thẩm định chương trình đào tạo của Hội đồng thẩm định; Quyết định ban hành chương trình đào tạo;
  - d) Danh sách đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Thông tư 02; bản sao các quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động, bản sao chứng thực văn bằng do cơ sở đào tạo Việt Nam cấp hoặc văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp và giấy công nhận văn bằng do cơ quan có thẩm quyền cấp;
  - d) Bảng thống kê về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thí nghiệm, thực hành, thực tập đáp ứng điều kiện mở ngành đào tạo đã chuẩn bị theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Thông tư 02;
  - e) Hợp đồng nguyên tắc về đào tạo thực hành theo quy định của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe (đối với đề án mở ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe).

## **Điều 7. Thẩm định đề án mở ngành đào tạo**

1. Hội đồng khoa học và đào tạo chủ trì việc thẩm định đề án mở ngành đào tạo, trong đó hội đồng thẩm định phải xem xét, đánh giá điều kiện thực tế của đơn vị đào tạo, đánh giá mức độ đáp ứng so với yêu cầu về điều kiện để được mở ngành đối với từng nội dung cụ thể của đề án, bao gồm thẩm định các điều kiện về tên ngành đào tạo, chương trình đào tạo, đội ngũ giảng viên, cơ sở vật chất, khả năng sẵn sàng chuyển sang dạy - học trực tuyến và công tác tổ chức quản lý đối với ngành đào tạo đề xuất mở.
2. Hội đồng thẩm định do Hội đồng Khoa học và Đào tạo ra quyết định thành lập. Hội đồng thẩm định có số thành viên là số lẻ, tối thiểu 05 thành viên gồm: Chủ tịch, Thư ký, 02 phản biện và 01 uỷ viên. Thành viên của Hội đồng thẩm định không là thành viên của Tổ xây dựng đề án mở ngành, của Hội đồng xây dựng chương trình đào tạo và không nhất thiết là thành viên của Hội đồng Khoa học và Đào tạo.
3. Kết quả thẩm định đề án mở ngành đào tạo của hội đồng thẩm định phải được thể hiện bằng biên bản thẩm định và có kết luận cụ thể về việc đơn vị đào tạo đã có đủ điều kiện để được mở ngành đào tạo hoặc chưa đủ điều kiện theo quy định theo Thông tư 02, quy định của Nhà trường và các quy định của pháp luật hiện hành.

4. Hội đồng thẩm định phải kiểm tra điều kiện thực tế và kiểm tra các minh chứng cụ thể trước khi kết luận, đồng thời báo cáo Hiệu trưởng và chịu trách nhiệm giải trình về kết quả thẩm định.

## **Điều 8. Hồ sơ mở ngành đào tạo**

Hồ sơ mở ngành đào tạo gồm có:

1. Văn bản đề nghị mở ngành đào tạo: tóm tắt quá trình xây dựng đề án, báo cáo khẳng định về việc bảo đảm đủ các điều kiện theo quy định để được mở ngành đào tạo và đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định.

2. Đề án mở ngành đào tạo đã được thẩm định theo quy định tại Điều 8 Quy định này, bảo đảm đầy đủ các nội dung theo quy định tại Điều 8 Thông tư 02.

## **Điều 9. Phê duyệt đề án và quyết định mở ngành đào tạo**

1. Đối với các ngành đủ điều kiện để được tự chủ mở ngành (ở từng trình độ đào tạo) theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học; quy định tại Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học và các quy định khác có liên quan của pháp luật, thực hiện theo khoản 1 Điều 11 Thông tư 02.

2. Đối với các ngành chưa đủ điều kiện để được tự chủ mở ngành, hoặc trong thời hạn không được tự chủ mở ngành đào tạo do vi phạm quy định đến mức không được tự chủ mở ngành đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các quy định khác có liên quan của pháp luật hoặc đối với việc mở các ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Sức khoẻ, nhóm ngành Đào tạo giáo viên, lĩnh vực An ninh, quốc phòng, thực hiện theo khoản 3 Điều 11 Thông tư 02.

## **Điều 10. Dừng hoạt động của ngành đào tạo**

1. Hiệu trưởng sẽ xem xét quyết định dừng tuyển sinh, dừng hoạt động của ngành đào tạo đối với ngành đã được mở ở một trong các trường hợp sau:

- a) Tuyển sinh hoặc tổ chức đào tạo không hiệu quả;
- b) Thiếu điều kiện đảm bảo chất lượng theo khoản 1, 2 Điều 12 Thông tư 02;
- c) Đối với ngành đào tạo đã được mở nhưng trong thời gian 03 năm liên tiếp (đối với đào tạo trình độ đại học) và 05 năm liên tiếp (đối với đào tạo trình độ thạc sĩ hoặc trình độ tiến sĩ) đơn vị đào tạo không tổ chức tuyển sinh hoặc không tuyển sinh được thì quyết định mở ngành đối với ngành này của cơ sở đào tạo hết hiệu lực.

2. Nếu đơn vị đào tạo muốn tiếp tục tuyển sinh và tổ chức đào tạo các ngành bị dừng hoạt động theo điểm a khoản 1 Điều này, đơn vị đào tạo phải xây dựng phương án cải tiến hoạt động tuyển sinh và đào tạo, trình Hiệu trưởng xem xét quyết định.

3. Nếu đơn vị đào tạo muốn tiếp tục tuyển sinh và tổ chức đào tạo các ngành bị dừng tuyển sinh theo các điểm b, c khoản 1 Điều này, đơn vị đào tạo phải thực hiện lại trình tự, thủ tục mở ngành theo quy định hiện hành.

4. Quyền và lợi ích hợp pháp của người học và của người dạy của ngành bị dừng hoạt động được Nhà trường đảm bảo theo các quy định hiện hành.

## **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Đơn vị đào tạo có nhu cầu mở ngành hoặc xây dựng chương trình đào tạo mới đăng ký kế hoạch với đơn vị quản lý đào tạo, chủ trì xây dựng đề xuất chủ trương và đề án mở ngành.

2. Đơn vị quản lý đào tạo tổng hợp nhu cầu mở ngành, xây dựng chương trình đào tạo mới trình Hội đồng Khoa học và Đào tạo cho ý kiến, kết luận về đề xuất chủ trương. Chủ trì tham mưu để Hiệu trưởng quyết định đề xuất chủ trương mở ngành trình Hội đồng trường.

3. Đơn vị quản lý đào tạo chủ trì, phối hợp với Trung tâm Đảm bảo chất lượng, Phòng Quản trị và Đầu tư, Trung tâm Thực hành - Thí nghiệm, Phòng Tổ chức Cán bộ, Trung tâm Thông tin - Thư viện Nguyễn Thúc Hào tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định về điều kiện đảm bảo chất lượng của ngành dự kiến mở.

4. Trung tâm Đảm bảo chất lượng cung cấp thông tin, hướng dẫn và xây dựng kế hoạch, lộ trình đảm bảo điều kiện thực hiện ngành đào tạo theo quy định hiện hành.

5. Nhà trường thực hiện chế độ báo cáo, lưu trữ và công khai thông tin về công tác mở ngành, ban hành chương trình đào tạo theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trưởng các đơn vị quản lý đào tạo, trưởng các đơn vị đào tạo và trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm triển khai và hướng dẫn chi tiết nội dung Quy định này đến toàn thể cán bộ, giảng viên và người học trong toàn Trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề chưa phù hợp, các đơn vị đề xuất với Nhà trường (qua phòng Đào tạo) để trình Hiệu trưởng xem xét bổ sung, điều chỉnh./.

## **Phụ lục 1. Đề cương báo cáo đề xuất mở mã ngành đào tạo**

### **1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo**

- 1.1. Nhu cầu đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực ngành đề xuất mở
- 1.2. Sự phù hợp với sứ mạng, mục tiêu phát triển của CSGDDH
- 1.3. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch, xu thế phát triển của địa phương, vùng, quốc gia và quốc tế

### **2. Năng lực của cơ sở đào tạo đối với ngành đề xuất mở**

- 2.1. Năng lực về đội ngũ
- 2.2. Tiềm lực cơ sở vật chất, trang thiết bị và học liệu
- 2.3. Năng lực về CTĐT, NCKH và hợp tác trong đào tạo và nghiên cứu lĩnh vực ngành đề xuất
- 2.4. Khả năng đảm bảo tài chính đầu tư cho phát triển ngành đề xuất mở

### **3. Mục tiêu phát triển ngành đào tạo đề xuất mở**

- 3.1. Mục tiêu mở ngành
- 3.2. Mục tiêu tuyển sinh và đào tạo của ngành
- 3.3. Mục tiêu chất lượng và hiệu quả đào tạo

### **4. Giải pháp và lộ trình thực hiện mở ngành**

- 4.1. Xây dựng chương trình đào tạo
- 4.2. Xây dựng Đề án mở ngành
- 4.3. Đầu tư các điều kiện đảm bảo chất lượng
- 4.4. Kế hoạch đánh giá và kiểm định chất lượng CTĐT

### **5. Đánh giá rủi ro, giải pháp phòng ngừa và xử lý**

- 5.1. Phân tích, đánh giá rủi ro
- 5.2. Biện pháp quản lý, phòng ngừa và khắc phục rủi ro khi mở ngành

### **6. Cam kết của cơ sở GDĐT**

- 6.1. Cam kết chất lượng
- 6.2. Cam kết

### **7. Phụ lục thông tin**

Đội ngũ giảng viên

Cơ sở vật chất

Nguồn học liệu

Kết quả hoạt động KHCN lĩnh vực ngành đề xuất

Quan hệ hợp tác

**Phụ lục 2. Cấu trúc bản Chương trình đào tạo trình Hội đồng thẩm định**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  
KHOA/VIỆN/TRƯỜNG ....**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO  
NGÀNH/CHUYÊN NGÀNH: .....**

**Mã số: ....**

**Nghệ An, 2022**

## PHẦN 1. MỞ ĐẦU

[Phần này giới thiệu về tổng quan về Trường/Viện/Ngành, tập trung làm nổi bật thông tin về vị trí, vai trò, chiến lược phát triển của CTĐT tương thích với Tầm nhìn, Sứ mạng, triết lý giáo dục của Nhà trường/đơn vị. Một số thông tin gợi ý như sau:

- Vị trí, vai trò của CTĐT trong bối cảnh của Trường Đại học Vinh: Bám sát 12 tiêu chuẩn CDIO và định hướng chuyển đổi số của Trường Đại học Vinh.
- Chiến lược phát triển của ngành để phục vụ cho Tầm nhìn, sứ mạng và chiến lược phát triển của Nhà trường, đơn vị (khoa/viện/trường).
- Định hướng kiểm định của 1 tổ chức quốc tế của ngành đào tạo
- Vị thế của ngành đào tạo (đội ngũ, CSVC, uy tín khoa học, học thuật, cựu sinh viên,...)
- Để học tốt chương trình đào tạo này, sinh viên cần:
  - + Xây dựng kế hoạch học tập
  - + Học qua Hệ thống E-learning
  - + Sử dụng hệ thống LMS
  - + .....

## PHẦN 2. TỔNG QUAN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### 2.1. Thông tin chung

1.	Tên ngành đào tạo:	
2.	Mã số ngành đào tạo:	
3.	Trình độ đào tạo:	
4.	Thời gian đào tạo:	
5.	Tên văn bằng tốt nghiệp:	
6.	Đơn vị được giao nhiệm vụ đào tạo:	
7.	Hình thức đào tạo:	
8.	Số tín chỉ yêu cầu:	
9.	Thang điểm:	
10.	Ngôn ngữ sử dụng:	
11.	Ngày tháng ban hành:	
12.	Phiên bản chỉnh sửa:	

### 2.2. Mục tiêu chương trình đào tạo

Mục tiêu tổng quát:	
Mục tiêu cụ thể:	
<b>PO1:</b>	
<b>PO2:</b>	
<b>PO3:</b>	
<b>PO4:</b>	

### 2.3. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

- [ - Trình bày chuẩn đầu ra chương trình đào tạo - Cấp 2
- Mô tả khả năng của người học ngay tại thời điểm tốt nghiệp]

CĐR	Mô tả Chuẩn đầu ra
PLO1.1.	
PLO1.2.	
PLO1.3.	
PLO2.1.	
PLO2.2.	
PLO3.1.	
PLO3.2.	
PLO4.1.	
PLO4.4.	

Mỗi quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo được mô tả trong Bảng\_2.1.

**Bảng 2.1. Mối quan hệ giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT**

Mục tiêu đào tạo	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
PO1	✓	✓	✓						
PO2				✓	✓				
PO3						✓	✓		
PO4								✓	✓

#### **Chuẩn đầu ra chi tiết của CTĐT**

[Trình bày chuẩn đầu ra chương trình đào tạo - Cấp 3]

CĐR	Mô tả Chuẩn đầu ra
PLO1.1.	
1.1.1.	
1.1.2.	
PLO1.2.	
1.2.1.	
1.2.2.	
PLO1.3.	
1.3.1.	
1.3.2.	
PLO2.1.	
2.1.1.	
2.1.2.	
.....	

#### **2.4. Định hướng việc làm sau khi tốt nghiệp**

Sinh viên tốt nghiệp ngành ... có khả năng làm việc ở các vị trí công việc sau:

- Lĩnh vực A: .....

- Lĩnh vực B: .....

- .....

## 2.5. Tuyển sinh và điều kiện tốt nghiệp

### 2.5.1. Tuyển sinh

Thông tin tuyển sinh ngành.

### 2.5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Điều kiện xét, công nhận tốt nghiệp và xếp hạng tốt nghiệp được quy định theo Quy chế đào tạo của Trường Đại học Vinh. Sinh viên đủ các điều kiện sau thì được xét và công nhận tốt nghiệp:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp, sinh viên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức bị đình chỉ học tập;
- Tích lũy đủ ... tín chỉ của CTĐT;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 2.0 trở lên;
- Đạt yêu cầu về trình độ ngoại ngữ, tin học, có chứng chỉ Giáo dục-Quốc phòng, Giáo dục thể chất theo quy định và hoàn thành nghĩa vụ tài chính đối với Trường.

## 2.6. Phương pháp giảng dạy và học tập

[Liệt kê các hoạt động giảng dạy và học tập được sử dụng, ánh xạ giữa CDR của CTĐT và các hoạt động giảng dạy - học tập]

**Bảng 2.2. Ánh xạ giữa CDR của CTĐT và các hoạt động giảng dạy - học tập**

Hoạt động giảng dạy và học tập	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo						
	1.1	1.2	1.3	2.1	2.2		
Thuyết trình							
Hướng dẫn							
Tự học							
Thảo luận							
...							

## 2.7. Phương pháp kiểm tra, đánh giá

[Liệt kê các hình thức đánh giá, tiêu chí đánh giá và mối liên hệ giữa các hình thức đánh giá để đạt được CDR của CTĐT]

**Bảng 2.3. Các hình thức đánh giá để đạt được CDR của CTĐT**

Các hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	CDR của CTĐT						
		1.1	1.2	1.3	2.1	2.2		
Hoạt động nhóm	Rubrics							
Thi thực hành máy tính	Rubrics							
Thi tự luận	Đáp án							
....	Đáp án							

Liệt kê cách đánh giá kết quả học tập của sinh viên như thành phần đánh giá, thang điểm đánh giá. (Theo Quy chế đào tạo đại học của Trường Đại học Vinh).

## 2.8. Đối sánh chương trình đào tạo

[Có 1 bảng/ mô tả đối sánh CTĐT này với 2 CTĐT khác (01 CTĐT quốc tế, 01 CTĐT trong nước) thể hiện thông qua:

- Bảng đối sánh CDR CTDT (Cấp 2), hoặc
- Mô tả đối sánh.....]

### PHẦN 3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH DẠY HỌC

#### 3.1. Cấu trúc chương trình dạy học

[Trình bày cấu trúc chung của chương trình dạy học (CTDH), phân nhiệm nhóm học phần của CTDH tới CDR của CTĐT]

**Ví dụ:**

**Bảng 3.1. Sự tương thích giữa các khối học phần của CTDH với CDR của CTĐT**

Các mô-đun		Số TC	Tỷ lệ	Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo								
				1.1	1.2	1.3						
Giáo dục đại cương	1. Chính trị, kinh tế, xã hội											
Giáo dục chuyên nghiệp	2. Toán và khoa học tự nhiên											
	...											
Giáo dục	4. Cơ sở ngành											
chuyên nghiệp	5. Chuyên ngành											
	...											
<b>Tổng</b>												

#### 3.2. Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT

Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT được thể hiện trong Bảng 3.2.

**Bảng 3.2. Phân nhiệm giữa các học phần và CDR của CTĐT**

TT	Mã HP	Tên học phần	CDR của CTĐT								
			1.1	1.2	1.3	2.1	2.2	3.1	3.2	4.1	4.2
1											
2											
3											

#### 3.4. Kế hoạch giảng dạy

Kế hoạch giảng dạy của CTDH được mô tả trong Bảng 3.3, trong đó các ký hiệu như sau: (1) *Loại học phần*:  - bắt buộc,  - tự chọn; (2) LT - lý thuyết, TH - thực hành, TL - thảo luận, BT - bài tập, ĐA - đồ án.

**Bảng 3.3. Kế hoạch giảng dạy của CTDH**

TT	Mã học phần	Tên học phần	Loại học phần <sup>(1)</sup>	Số tín chỉ	Số tiết <sup>(2)</sup>				Mô đun	Phân kỳ
					LT	TH	TL/BT	ĐA		
1	INF20001		<input checked="" type="checkbox"/>	3	30	0	0	15	GDĐC	1

2	ENG10001		×	3	30	0	15	0	GDĐC	1
3	MAT2000 2		×	3	36	0	9	0	GDĐC	1
4	POL11001		×	3	30	0	15	0	GDĐC	1
5	INF20002		×	4	30	30	0	0	GDCN	1
6	MAT2000 6		×	5	60	0	15	0	GDĐC	2
7	ENG10002		×	4	45	0	15	0	GDĐC	2
8	INF20005		×	4	45	0	15	0	GDCN	4
	.....		□	2					GDĐC	5
	.....									
	.....									

#### **PHẦN 4. MÔ TẢ TÓM TẮT HỌC PHẦN**

**INF20001: Học phần A**

*Mô tả học phần:*

*Mục tiêu học phần:*

*Chuẩn đầu ra học phần:*

**INF20002: Học phần B**

*Mô tả học phần:*

*Mục tiêu học phần:*

*Chuẩn đầu ra học phần:*

#### **PHẦN 5. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

- Căn cứ pháp lý để xây dựng và thực hiện chương trình.
- Hướng dẫn sinh viên định hướng hoàn thành chương trình.
- Trách nhiệm của Bộ môn/khoa/viện/trường
- Trách nhiệm của giảng viên
- Trách nhiệm của sinh viên

**Phụ lục 3. Mẫu cấu trúc đề án mở ngành**

---

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH  
ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO  
Số:**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nghệ An, ngày      tháng      năm 2022

**ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO**

Tên ngành: .....; Mã số: .....

Trình độ đào tạo:.....

Kính gửi:

**I. Sự cần thiết mở ngành đào tạo**

1. Giới thiệu khái quát về Trường và đơn vị đào tạo
2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành
  - Sự phù hợp với chiến lược phát triển của Trường và đơn vị đào tạo
  - Sự phù hợp về nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng, quốc gia.

**II. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo**

- Năng lực của đơn vị đào tạo (đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành đề nghị mở ngành đào tạo; cơ sở vật chất, trang thiết bị, thư viện, giáo trình; hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế).
- Tóm tắt chương trình đào tạo và kế hoạch đào tạo (bao gồm cả đối tượng và điều kiện tuyển sinh, dự kiến tuyển sinh trong 3 năm đầu).

**III. Đề nghị và cam kết thực hiện**

1. Địa chỉ website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học.
2. Đề nghị của cơ sở đào tạo
3. Cam kết triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

-

-

- Lưu:...

**TRƯỜNG ĐƠN VỊ ĐÀO TẠO**